



**Suy cho cùng, yếu tố nội tại của bản thân doanh nghiệp (giá trị nội tại và giá trị tài sản vô hình của doanh nghiệp) là yếu tố quyết định giá cả cổ phiếu về lâu dài.**

**THS. DƯƠNG HÙNG SƠN**

## **Chiến lược đầu tư cổ phiếu hợp lý** *con đường dẫn đến thành công*

**C**hiến lược đầu tư chứng khoán là hệ thống các quan điểm, triết lý và nguyên tắc đầu tư trong việc chọn mua, nắm giữ và bán chứng khoán nhằm đạt được mục tiêu đầu tư. Chiến lược đầu tư đóng vai trò quyết định vào sự bảo toàn và phát triển vốn của các nhà đầu tư. Nếu thiếu chiến lược đầu tư đúng đắn và hợp lý, nhà đầu tư dễ dàng bị lôi cuốn bởi tin đồn, phong trào, bị chi phối bởi cảm giác sợ hãi, tham lam và cuối cùng dẫn đến thua lỗ trong đầu tư. Vòng quản luyến của việc đầu tư thua lỗ thường diễn biến như sau: (1) Phấn khích bởi thành công của ai đó hoặc đồn đại về cổ phiếu sắp tăng giá. (2) Nóng vội mua vào cổ phiếu ở mức giá cao nhất. (3) Ngay sau khi mua, cổ phiếu bắt đầu giảm giá. (4) Trở nên hoảng sợ, bán cổ phiếu ở mức giá thấp nhất. (5) Sau khi bán, cổ phiếu tăng giá. (6) Trở nên tham lam, mua cổ phiếu ở mức giá cao nhất.

Các yếu tố tác động đến giá cổ phiếu gồm ba yếu tố chính: (1) Yếu tố thị trường từ cung cầu cổ phiếu, ảnh hưởng bởi tâm lý nhà đầu tư và kỹ thuật giao dịch cổ phiếu. (2) Yếu tố định tính của bản thân doanh nghiệp: nhà quản lý, danh tiếng của công ty, khả năng cạnh tranh, triển vọng tương lai, khả năng gia tăng doanh thu và giảm chi phí. (3) Yếu tố định lượng (giá trị nội tại của doanh nghiệp) được tính từ các yếu tố thu nhập, cổ tức, tài sản, cấu trúc vốn. Suy cho cùng, yếu

tố nội tại của bản thân doanh nghiệp (giá trị nội tại và giá trị tài sản vô hình của doanh nghiệp) là yếu tố quyết định giá cả cổ phiếu về lâu dài. Nhưng trong ngắn hạn, giá cổ phiếu biến động tùy thuộc vào cung cầu, được hậu thuẫn bởi tâm lý thị trường và kỹ thuật giao dịch cổ phiếu.

### **1. Phân tích yếu tố thị trường và kỹ thuật giao dịch cổ phiếu:**

Phân tích kỹ thuật cố gắng dự báo diễn biến và xu hướng thị trường dựa trên giá cả và số lượng giao dịch dựa trên sự lặp lại các mô hình trong lịch sử và sự tin tưởng rằng giá cả phản ánh mọi thông tin qua động thái giao dịch và trạng thái tâm lý của các nhà đầu tư trên thị trường. Các cách dự đoán theo trường phái này là: (1) khuôn mẫu đồ thị giá và số lượng khi thị trường tăng giá, giảm giá và đảo chiều (2) đường xu hướng, đường kháng cự và đường hỗ trợ (3) các chỉ số dự báo như đường trung bình di động, MACD, dải Bollinger, chỉ số Oscillator (momentum, tỉ lệ thay đổi), chỉ số cường độ tương đối - RSI, lý thuyết Fibonacci.

Nhà đầu tư theo trường phái kỹ thuật phớt lờ giá trị nội tại của cổ phiếu mà chỉ chú ý tới thị giá cổ phiếu, tham gia thị trường khi dự đoán cổ phiếu tăng giá và rút khỏi thị trường khi dự đoán cổ phiếu giảm giá.

Những người đầu tiên tìm ra và áp dụng mẫu hình dự đoán sẽ thu lợi cao nhưng sau đó khi

số lượng nhà đầu tư cùng dùng chung một phương pháp dự đoán thì mức lợi nhuận sẽ giảm xuống hoặc thua lỗ do giao dịch không thực hiện được bởi sự chênh lệch rất lớn giữa khối lượng mua và bán cổ phiếu. Khi mọi người cùng đoán cổ phiếu sẽ lên giá, lượng mua cổ phiếu tăng vọt, chỉ vài nhà đầu tư mua được. Ngược lại, mọi người cùng đoán là cổ phiếu sẽ giảm giá, lượng bán cổ phiếu tăng vọt, vài nhà đầu tư bán được cổ phiếu.

### **2. Phân tích yếu tố giá trị nội tại của cổ phiếu:**

Phân tích giá trị nội tại của cổ phiếu (còn gọi là phân tích cơ bản) sẽ đi sâu vào phân tích các yếu tố tạo nên giá trị nội tại của doanh nghiệp. Có ba phương pháp chính để định giá là phương pháp tài sản ròng (giá trị sổ sách), phương pháp chiết khấu dòng tiền và dùng các hệ số (giá/thu nhập, cổ tức/giá) để ước nhanh giá trị cổ phiếu. Do phương pháp tài sản ròng bỏ qua giá trị tương lai của doanh nghiệp và tài sản vô hình (thương hiệu, quyền sử dụng đất, sở hữu trí tuệ...) nên thường dùng khi xác định giá trị doanh nghiệp lợi nhuận thấp hoặc thua lỗ. Phương pháp chiết khấu dòng tiền tính đến giá trị tương lai của doanh nghiệp nên thường được các nhà đầu tư ưu chuộng khi xác định các công ty tăng trưởng lợi nhuận. Dùng hệ số (giá/thu nhập, cổ tức/giá) để ước đoán cho ra kết quả nhanh nhưng thiếu chính xác do quá nhấn mạnh đến cổ tức

hoặc thu nhập hiện tại.

Chiến lược đầu tư giá trị nghịch: tìm mua cổ phiếu những công ty xấu (tình hình kinh doanh, chỉ số tài chính kém, quản lý tồi) bị thị trường phản ứng thái quá và bán khi thị trường sửa sai. Cổ phiếu LAF có lãi 30,8 tỷ đồng trên vốn điều lệ 19 tỷ đồng làm giá cổ phiếu có lúc lên tới 39.400 đồng/cổ phần trong năm 2004. Quý 1/2005, lãi 14 tỷ đồng làm giá cổ phiếu lên đỉnh 48.000 đ/cp. Năm 2006, lỗ 14 tỷ đồng làm giá rút xuống 13.000 đ/cp vào ngày 12/12/06. Quý 3/2007, lãi 14,8 tỷ đồng, trừ lỗ 3 tỷ đồng chấy kho nguyên liệu làm lãi lũy kế 3 quý năm 2007 là 10,5 tỷ đồng làm giá cổ phiếu tăng lên đỉnh 57.500 đ/cp ngày 11/2/2007.

Chiến lược đầu tư giá trị chủ động: mua cổ phiếu với số lượng chi phối của công ty đang bị định giá thấp và chủ động thực hiện những thay đổi để làm tăng giá trị công ty như: bán từng phần công ty, mua lại cổ phiếu của chính công ty, trả cổ tức cao, thay đổi Ban điều hành, thúc đẩy việc sáp nhập hoặc hợp nhất. Để thực hiện điều này, cổ đông phải có phần vốn đủ lớn để đủ sức chi phối hoặc vận động Bộ máy quản lý, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hoặc Đại hội cổ đông thực hiện cải cách.

Chiến lược đầu tư tăng trưởng: mua những công ty dù có P/E cao nhưng giá trị nội tại của công ty lớn hơn giá thị trường nhờ dòng tiền trong tương lai lớn, tốc độ

tăng trưởng lợi nhuận và doanh thu cao.

**3. Phân tích yếu tố định tính:**

Phương pháp này nhắm vào việc tìm ra các công ty có lợi thế cạnh tranh và Ban giám đốc có năng lực quản trị tốt nhất nhằm tạo ra khả năng tăng trưởng doanh thu, gia tăng lợi nhuận lâu dài trong tương lai. Lợi thế cạnh tranh có được từ nhiều yếu tố: đội ngũ cán bộ công nhân viên có năng lực tốt và đạo đức, sản phẩm và dịch vụ có chất lượng tốt và giá phù hợp so với các doanh nghiệp cùng ngành, nguồn cung cấp ổn định, mạng lưới phân phối sản phẩm rộng và hiệu quả cao, thị trường còn nhiều tiềm năng phát triển vững chắc, hệ thống quản lý tốt. Không những thế, đội ngũ lãnh đạo phải trung thực và lương thiện, có khả năng đoàn kết và phát huy năng lực của mọi cán bộ công nhân viên. Philip Fisher tin rằng việc thu thập thông tin có thể thực hiện được thông qua việc phỏng vấn công ty, khách hàng và doanh nghiệp cạnh tranh của công ty. Tuy nhiên, phương pháp này mất rất nhiều thời gian trong việc thu thập thông tin và kiểm tra tính xác thực của thông tin.

Chiến lược đầu tư theo thông tin: nhà đầu tư tận dụng thời điểm thị trường phản ứng không hiệu quả với thông tin để sinh lợi. Trường hợp thị trường phản ứng chậm với thông tin hoặc giá biến động bị khống chế trong biên độ

(SGDCK TPHCM là +/-5%, TTGDCK HN là +/-10%), nhà đầu tư mua khi có tin tốt và bán khi có tin xấu. Trường hợp thị trường phản ứng thái quá với tin xấu thì mua vào, khi thị trường điều chỉnh lại thì bán ra.

**4. Các biện pháp phòng chống rủi ro trong đầu tư cổ phiếu:**

• 4.1. Mua cổ phiếu với một “biên độ an toàn” - giá mua thấp hơn giá trị nội tại của cổ phiếu (Benjamin Graham) do việc ước đoán giá trị tương lai của cổ phiếu để quy về giá trị hiện tại chỉ là phép tính gần đúng và phải có thời gian để thị trường phản ánh đúng giá trị doanh nghiệp.

• 4.2. Đa dạng hóa rủi ro bằng cách đầu tư vào quỹ đầu tư chỉ số hoặc đầu tư vào các công ty ở nhiều lĩnh vực khác nhau.

• 4.3. Cắt giảm lỗ khi giá rơi xuống thấp hơn “điểm hỗ trợ” hoặc con số cụ thể (ví dụ 10%) khi dự đoán diễn biến thị trường không chính xác.

• 4.4. Bán cổ phiếu khi công ty suy giảm và mất đi lợi thế cạnh tranh hoặc có gian lận trong báo cáo tài chính.

**5. Nhận định về các phương pháp đầu tư và khả năng vận dụng chúng vào thực tiễn Việt Nam:**

Tại Việt Nam, giá cả cổ phiếu phản ánh đồng thời cả ba yếu tố trên. Tuy nhiên, từng lúc, từng nơi, từng mục đích bán cổ phiếu mà ba yếu tố trên có vai trò và tầm quan trọng khác nhau. Nhìn chung, phương pháp phân tích cơ bản (định lượng) và định tính dùng rộng rãi trong mọi trường hợp. Phương pháp phân tích kỹ thuật chỉ dùng cho các công ty đã niêm yết tại SGDCK TPHCM và TTGDCK HN do đặc tính của nhà đầu tư kỹ thuật là thường xuyên ra vào thị trường.

• 5.1. Việc định giá chào bán cổ phần ra công chúng hoặc niêm yết đã thể hiện cả ba phương pháp định giá trên:

- Phân tích cơ bản được dùng để xác định giá khởi điểm chào bán với phương pháp tài sản ròng hoặc dòng tiền chiết khấu (nếu giá này cao hơn giá theo phương pháp tài sản). Khắc phục nhược điểm của phương pháp tài sản ròng, ngoài việc đánh giá theo giá trị sổ sách kế toán còn tính đến giá trị quyền sử dụng đất, lợi thế kinh doanh, giá trị vốn đầu tư dài hạn tại các doanh nghiệp khác. Số liệu dùng trong phương pháp dòng tiền trong 5 năm liền trước thời điểm xác định giá trị doanh



Thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam đã bao trùm một màu đỏ trong suốt hai tháng đầu năm 2008 này: VN-Index mất đi 263,72 điểm (tương đương 28,44%) so với phiên giao dịch cuối cùng của năm 2007.

**ĐINH THU HUYỀN.**

# Biến động của VN-Index trong tháng 1&2/2008

**T**háng 1 mở đầu cho đợt điều chỉnh với 13/22 phiên giảm giá khiến cho VN-Index ngày càng tuột xa mức 927,02 điểm của ngày 31/12/07 và đâm thủng luôn ngưỡng 800 điểm trước sự bối rối của cả những nhà đầu tư (NĐT) cũng như cơ quan quản lý. Sau nhiều phiên giao dịch giảm liên tục, thị trường cũng lấy lại được niềm tin từ NĐT và chỉ số chứng khoán đã tìm lại màu xanh hy vọng trong 9 phiên giao dịch còn lại của tháng. Đáng chú ý nhất là thời gian trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, VN-Index đã có một tuần tăng liên tiếp và mang lại nguồn sinh lực mới cho thị trường với cột mốc 844,11 điểm vào ngày 31/1. Đi cùng xu hướng của VN-Index, khối lượng chứng khoán giao dịch trong tháng đầu năm này cũng tăng dần về cuối tháng, đạt trung bình trên 10,3 triệu chứng khoán/phiên và giá trị giao dịch đạt 895 tỷ đồng/phiên.

Việc sụt giảm trong thời gian này chính là hệ quả tất yếu của hàng loạt kế hoạch cổ phần hóa

các công ty và chính sách thắt chặt tiền tệ của Nhà nước. Trong tháng 1, cuộc IPO của đại gia ngành bia là Sabeco cùng với kế hoạch cổ phần hóa trong tương lai gần của Habeco và các ngân hàng thương mại quốc doanh như BIDV, Incombank đã làm cho mối lo mất cân đối cung cầu đang lớn dần sau đợt đầu giá cổ phần Vietcombank. Trong khi đó, lượng tiền bị thắt chặt bởi nguy cơ lạm phát: ngày 16/01, Ngân hàng Nhà nước đã ra quyết định tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc và lãi suất cơ bản từ 8,25% lên 8,75%; cùng với tình hình ảm đạm của thị trường tài chính thế giới khiến sự giảm giá của các chứng khoán ngày càng sâu. Trước sự tụt dốc không phanh của VN-Index, một số phương án đã được cơ quan quản lý đưa ra nhằm nâng đỡ thị trường như lùi thời hạn áp dụng Thuế thu nhập đối với chứng khoán cho đến sau thời điểm Luật Thuế thu nhập, giãn lịch IPO các doanh nghiệp lớn, khai thông nguồn vốn ngoại... Tuy nhiên, hiệu quả của những phương án

ngành và 3-5 năm sau khi công ty cổ phần. Đối với các công ty ngày đầu tiên niêm yết, giá tham chiếu do công ty niêm yết hoặc tổ chức tư vấn chọn nhưng thường theo phương pháp dòng tiền chiết khấu hoặc P/E.

- Phương pháp định tính được đưa vào bản công bố thông tin hoặc bản cáo bạch để nhà đầu tư hiểu rõ cách thức hoạt động kinh doanh, sản phẩm và thị trường của doanh nghiệp.

- Phân tích kỹ thuật chủ yếu dùng cho các nhà đầu tư liên tục mua bán cổ phiếu công ty đã niêm yết tại SGDCK TP HCM hoặc TTGDCK Hà Nội.

Thực tiễn hoạt động cổ phần hóa các doanh nghiệp Việt Nam kết hợp tất cả các hướng tiếp cận này khi xác định giá khởi điểm để niêm yết lần đầu hoặc cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà

nước thì dùng phương pháp tài sản, phương pháp dòng tiền chiết khấu; khi đầu giá ra ngoài, bảo lãnh phát hành, thỏa thuận trực tiếp để cung cầu quyết định.

• 5.2. Đối với nhà đầu tư:

Nhà đầu tư muốn thành công phải có kiến thức, khả năng phân tích, quan điểm đầu tư nhất quán và phù hợp với tính cách, năng lực, kiến thức, sở thích và mục tiêu của mỗi người.

a. Kiến thức về đầu tư tài chính là nền tảng cho sự thành công. Nếu không có kiến thức, nhà đầu tư sẽ mất phương hướng trong việc chọn cổ phiếu và xác định thời gian và mức giá để đầu tư, bị dễ dàng lôi cuốn đầu tư theo các "tin đồn" và "phong trào đầu tư" trên thị trường chứng khoán.

b. Ngoài ra, để thành công trên thị trường, cần phải kiên trì theo đuổi một quan điểm đầu

tư do mỗi quan điểm đầu tư khác nhau sẽ tận dụng thị trường theo một cách khác nhau. Nếu thiếu một quan điểm đầu tư nhất quán và luôn thay đổi cách thức đầu tư, nhà đầu tư sẽ bỏ qua các cơ hội đạt được lợi nhuận vì mỗi chiến lược cần có thời gian để nghiên cứu, rút kinh nghiệm, hoàn thiện chiến lược và gạt hái thành công. Nếu chuyển chiến lược không hợp lý thì nhà đầu tư không tận dụng hết các ưu điểm và nhược điểm vốn có của mỗi chiến lược đầu tư. Ngược lại, sẽ thất bại liên tiếp do hội đủ tất cả các nhược điểm của các chiến lược đầu tư. Suy cho cùng các trường phái đầu tư sẽ đi theo một trong hai quy luật giá trị (xác định giá trị nội tại) hoặc quy luật cung cầu (theo diễn biến thị trường) chi phối.

+ Nhà đầu tư theo trường phái giá trị sẽ lợi dụng thị trường giảm giá xuống dưới mức giá trị nội tại để mua vào và chờ hoặc chủ động tạo sự tăng giá trên thị trường, đi kèm với công

này chỉ biểu hiện trong vài phiên tăng giá hiếm hoi chứ không thể vực dậy một xu thế tăng trưởng mạnh mẽ cho VN-Index.

Phiên giao dịch đầu tháng 2/2008 cũng là phiên giao dịch cuối cùng của năm “heo vàng”, VN-Index lại tăng thêm 15,51 điểm theo xu hướng của những phiên trước và kết thúc ở mức 859,62. Sau kỳ nghỉ Tết, VN-Index mất hẳn đà tăng trưởng tích cực đó: trong 14 phiên giao dịch còn lại của tháng 2 có đến 12 phiên giảm giá bên cạnh 2 phiên tăng giá (ngày 14/2 và 25/2). Niềm tin của NĐT càng chao đảo khi chỉ số chứng khoán giảm mạnh khỏi mức 700 điểm. Từ ngày 12/2 đến ngày 29/2, VN-Index đã mất đi 117,93 điểm (tương đương 21,15%) và kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng chỉ ở mức 663,3 điểm. Có thể nói đây là mức giảm sâu nhất của thị trường trong một năm qua và VN-Index đã trở lại vạch xuất phát năm 2007. Trong 153 chứng khoán của HOSE có đến 150 mã giảm giá (chiếm 98%), chỉ có 2 mã tăng và 1 mã đứng giá. Giá chứng khoán giảm sâu trong khi khối lượng giao dịch trong tháng 2 vẫn tăng cao chính là do việc chuyển đổi cổ phiếu từ những người bán cắt lỗ sang tay những nhà đầu cơ. Ngày 23/2 với sự bức phá của VN-Index khi trở lại mức 700 điểm đã có tới 23 triệu chứng khoán được giao dịch đạt giá trị trên 2000 tỷ đồng. Đây quả là một mốc đáng nhớ cho thị trường vì sau phiên giao dịch này, VN-Index lại tụt dốc mạnh và không thể lập thêm kỷ lục mới. Cả tháng 2/2008, trung bình mỗi ngày có trên 13 triệu chứng khoán được giao dịch với giá trị trên 1.013 tỷ đồng.

Nền kinh tế không bị suy thoái, các công ty niêm yết hoạt động vẫn có hiệu quả và có cả những công ty đạt được lợi nhuận cao thế nhưng chứng khoán vẫn giảm sâu, thậm chí vượt cả ngưỡng dự đoán bi

quan nhất của giới đầu tư trong và ngoài nước. Sự sụt giảm này đã đưa chứng khoán về gần với giá trị thực của mình. Theo HSBC, dựa trên mức EPS của năm 2006, giả định EPS tăng 30% trong năm 2007 và 20% trong năm 2008 và 2009 thì chỉ số P/E hiện nay đã giảm xuống mức 17 lần. Chứng khoán rẻ đi là cơ hội đầu tư mới nhưng không phải ai cũng nắm bắt được nó. Phản ứng thái quá (bán ra ô ạt) của những NĐT nhỏ, những nhà đầu cơ lướt sóng đã khiến cho VN-Index sụt giảm ngày càng sâu. Trong khi đó, NĐT ngoại với bản lĩnh và kinh nghiệm của mình vẫn mua vào từng ngày - đây cũng là một lý do khiến cho khối lượng chứng khoán giao dịch giữ được ở mức trên 13 triệu chứng khoán/phiên.

Trong cuộc họp ngày 25/2 giữa Lãnh đạo Ủy ban Nhân dân TP.HCM cùng các ban ngành 24 quận huyện, ông Trần Đắc Sinh, Giám đốc Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM đã giải thích có 4 nguyên nhân dẫn đến tình hình tụt dốc của VN-Index. Đó là: yếu tố tâm lý; các chính sách vĩ mô của Chính phủ làm giảm lạm phát; thị trường tiền tệ và nhà đất biến động mạnh; ảnh hưởng từ nền kinh tế thế giới. Nếu như tháng 1/2008 thị trường chỉ lo ngại về sự mất cân đối cung cầu ngày càng cao thì tháng 2/2008, cung cầu đã thực sự mất đi trạng thái cân bằng của mình. Chỉ trong tháng 2, HOSE đã đón nhận thêm 5 thành viên mới nâng tổng số chứng khoán niêm yết tại đây lên 153 mã. Trong lúc cổ phiếu của nhiều công ty có kết quả kinh doanh khả quan còn bị giảm giá thì sự hờ hững của thị trường đối với những mã cổ phiếu mới cũng là điều dễ hiểu. Cả 5/5 cổ phiếu đã bị giảm sàn ngay trong ngày đầu niêm yết: ASP, DQC, DXV, SBT, TTF.

Tháng 2 cũng chính là lúc quy định về tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc của Ngân hàng Nhà nước có

cụ chống rủi ro “biên độ an toàn” – giá mua thấp hơn giá trị nội tại.

+ Nhà đầu tư kỹ thuật sẽ đầu tư vào cổ phiếu sẽ tăng giá (còn gọi là “lướt sóng”) và bán cổ phiếu đang hoặc sẽ giảm giá. Công cụ chống rủi ro đi kèm với chiến lược này là “cắt giảm lỗ” khi giá giảm thấp hơn ngưỡng kháng cự hoặc một biên độ được xác định trước (chẳng hạn 10%). Do không thể đoán chính xác 100% diễn biến thị trường, dùng lợi nhuận do vài cổ phiếu tăng cao (không quan tâm đến giá trị nội tại của cổ phiếu) sẽ bù đắp lỗ do “cắt giảm lỗ” của các cổ phiếu không tăng giá hoặc giảm giá, phí giao dịch và thuế. Đứng ngoài thị trường giảm giá và nhảy vào thị trường tăng giá.

+ Nguyên do phổ biến của sự liên tiếp thua lỗ là:

- Lấy công cụ chống rủi ro của trường phái này ghép vào chiến lược mua của trường phái khác. Chẳng hạn, mua cổ phiếu đang hạ giá thấp hơn

giá trị nội tại (theo trường phái cơ bản), không đủ kiên nhẫn chờ đến lúc giá trị nội tại được thị trường nhìn nhận, bán cắt giảm lỗ (công cụ chống rủi ro của trường phái kỹ thuật).

- Không dùng công cụ phòng chống rủi ro đi kèm của trường phái đầu tư: Dự đoán thị trường tăng giá thì mua vào cổ phiếu mà không tính toán giá trị nội tại của cổ phiếu. Ngay mua vào cổ phiếu thì thị trường giảm giá nhưng không cắt giảm lỗ mà cứ giữ cổ phiếu hoài. Cổ phiếu chẳng bao giờ tăng lại mức giá đã mua do giá mua đã quá cao so với giá trị nội tại của cổ phiếu.

c. Rèn luyện tâm lý và bản lĩnh đầu tư đóng vai trò không thể thiếu đối với nhà đầu tư chứng khoán thành công. Khi trở nên hoang mang, lo lắng hoặc hưng phấn tới mức mất ăn mất

ngủ với dao động bất thường của thị trường thì đầu tư vào trái phiếu có mức độ an toàn cao là sự lựa chọn hợp lý. Nếu không, do ảnh hưởng của yếu tố tâm lý, nhà đầu tư dễ dàng thua lỗ khi giao dịch do mua cao và bán rẻ cổ phiếu vì không tuân theo những nguyên tắc phù hợp để thành công.

### **6. Kết luận:**

Việc đầu tư cổ phiếu phải là tổng hòa giữa kiến thức và kinh nghiệm, giữa quan điểm và kỹ thuật đầu tư. Việc phân chia thành những phương pháp phân tích và các trường phái đầu tư là chỉ nhằm để hiểu rõ quá trình đầu tư. Trong thực tế, các nhà đầu tư thường kết hợp hợp lý các yếu tố trên để quyết định đầu tư đúng đắn, mang lại lợi nhuận và giảm rủi ro ■